

Số: ~~184~~/TTr-UBND

Hà Nội, ngày ~~21~~ tháng 11 năm 2017

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Nghị quyết quy định giá một số dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone và chính sách hỗ trợ đối với các đối tượng chính sách tại các cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

I. Căn cứ pháp lý:

- Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;
- Luật khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;
- Luật giá năm 2012;
- Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;
- Nghị định số 85/2012/NĐ-CP ngày 15/10/2012 của Chính phủ về cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp Y tế công lập và giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập;
- Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 20/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chỉ tiêu bệnh nhân được điều trị thay thế nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone năm 2014 và 2015;
- Thông tư số 35/2014/TT-BYT ngày 13/11/2014 của Bộ Y tế về việc quy định định mức kinh tế kỹ thuật làm cơ sở xây dựng giá dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;
- Thông tư liên tịch số 38/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 14/11/2014 của Bộ Y tế - Bộ Tài chính về việc Ban hành mức tối đa khung giá một số dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;
- Thông tư Liên tịch số 25/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 16/7/2014 của Liên Bộ: Y tế-Tài chính về quản lý và sử dụng nguồn ngân sách Nhà nước hỗ trợ khám, điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;
- Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;
- Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;
- Thông tư số 73/2017/TT-BTC ngày 17/7/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng nguồn ngân sách nhà nước bảo đảm hỗ trợ chi phí khám sức khỏe và chi phí điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

II. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Theo quy định tại Khoản 3, Điều 8, Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá quy định: Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định giá thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo quy định của pháp luật đối với: Dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước (trừ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế).

Căn cứ Điều 3, Thông tư liên tịch số 38/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 14/11/2014 của Liên Bộ: Y tế - Tài chính về việc ban hành mức tối đa khung giá một số dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

Vì vậy, việc Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết quy định giá một số dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại các cơ sở y tế của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội là cần thiết đúng thẩm quyền và phù hợp với quy định của Nhà nước, Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Y tế.

Chương trình điều trị thay thế nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone bắt đầu triển khai tại thành phố Hà Nội từ năm 2009 theo Quyết định số 5675/QĐ-UBND ngày 03/11/2009 của UBND Thành phố về việc thành lập 6 cơ sở điều trị Methadone của Hà Nội, bao gồm: huyện Từ Liêm (nay là quận Nam Từ Liêm), các quận: Long Biên, Đống Đa, Hai Bà Trưng, Hà Đông và thị xã Sơn Tây; trong đó: Dự án FHI tài trợ tại cơ sở điều trị thị xã Sơn Tây, quận Đống Đa; Dự án LIFE-GAP tài trợ tại các cơ sở điều trị tại các quận: Nam Từ Liêm, Long Biên, Hà Đông, Hai Bà Trưng. Từ ngày 01/12/2009 đến hết năm 2014, kinh phí hoạt động của 06 cơ sở điều trị trên do hai dự án FHI và LIFE – GAP tài trợ toàn bộ bao gồm kinh phí trang thiết bị ban đầu, thuốc Methadone điều trị cho bệnh nhân, phụ cấp tiền trực làm ngoài giờ cho cán bộ, vật tư tiêu hao, điện, nước, xử lý rác thải, tập huấn đào tạo cán bộ, xét nghiệm cho bệnh nhân...

Sau hơn 5 năm triển khai, chương trình đã cho thấy hiệu quả tốt như: Giúp bệnh nhân giảm sử dụng Heroin: từ 100% bệnh nhân sử dụng khi bắt đầu điều trị giảm xuống chỉ còn 1,9% sau 3 năm điều trị nhưng tần suất và số lượng đã giảm nhiều; Giúp bệnh nhân điều trị an toàn: không có bệnh nhân tử vong do quá liều hoặc do tác dụng phụ không mong muốn của thuốc gây ra; Sức khỏe của hầu hết các bệnh nhân đã ổn định, nhân cách phục hồi, quan tâm đến bản thân và gia đình, chất lượng cuộc sống của bệnh nhân tăng lên; Giảm tội phạm do người nghiện gây ra: từ 60,8% bệnh nhân phạm tội trước khi điều trị xuống còn 3,9% sau 1 tháng điều trị và sau 6 tháng điều trị chỉ còn 0,5%, đặc biệt sau 1 năm điều trị chỉ còn 0,2% bệnh nhân phạm tội (chủ yếu liên quan đến hành vi sử dụng heroin); Giúp bệnh nhân thay đổi hành vi nhận thức về sử dụng bơm kim tiêm và bao cao su, từ đó giảm tỷ lệ giảm nguy cơ lây nhiễm HIV, Viêm gan B, Viêm gan C...

Theo cam kết của Chính phủ Việt Nam với các tổ chức quốc tế về lộ trình cắt giảm nguồn tài trợ chương trình phòng, chống HIV/AIDS; theo đó ngân sách thành phố đã cấp bổ sung từ năm 2015 đến nay bao gồm các khoản như: tiền trực làm thêm ngoài giờ cho các bác sỹ, dược sỹ, mua cốc uống

thuốc, hóa chất, vật tư tiêu hao, nước uống, tiền điện nước, thông tin liên lạc, vệ sinh môi trường... để phục vụ cho bệnh nhân đến uống thuốc tại các cơ sở điều trị Methadone trên địa bàn thành phố.

Thực hiện Quyết định số 1008/2014/QĐ-TTg ngày 20/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chỉ tiêu bệnh nhân được điều trị thay thế nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone năm 2014-2015, trong đó thành phố Hà Nội được giao chỉ tiêu hết năm 2015 phải có 8.500 người nghiện chích ma túy tham gia vào điều trị nghiện thay thế bằng thuốc Methadone.

Ngày 27/12/2014, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội đã ban hành Quyết định số 7143/QĐ-UBND về việc thành lập cơ sở điều trị Methadone, phê duyệt 11 cơ sở điều trị Methadone tại các huyện Ba Vì, Đông Anh, Chương Mỹ, Ứng Hòa, Phú Xuyên, Đan Phượng; các quận Hoàng Mai, Tây Hồ; Trung tâm Giáo dục lao động xã hội số 5, Bệnh viện 09, Trung tâm phòng, chống HIV/AIDS Hà Nội. Nguồn kinh phí mua thuốc Methadone và duy trì hoạt động cho 11 cơ sở mới thành lập từ năm 2015 được cấp từ nguồn kinh phí Thành phố, đảm bảo đủ nguồn lực về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân sự và kinh phí điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone.

Đến năm 2016, các dự án đã rút hoàn toàn kinh phí tài trợ cho các cơ sở điều trị, kinh phí thuốc của 06 cơ sở cũ được tổ chức quốc tế tài trợ đến hết 30/9/2016. Từ ngày 01/10/2016, 17 cơ sở điều trị Methadone sử dụng thuốc đầu thầu từ nguồn kinh phí Thành phố.

Ngày 01/7/2016, Chính phủ ban hành Nghị định số 90/2016/NĐ-CP quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế; trong đó tại Điều 23 quy định về nguồn tài chính của cơ sở điều trị như sau:

1. Ngân sách nhà nước để thực hiện các quy định tại Khoản 1, 2, 3 Điều 22 Nghị định số 90/2016/NĐ-CP như sau:

a. Người tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện được sử dụng thuốc thay thế miễn phí do ngân sách nhà nước bảo đảm;

b. Ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi phí khám sức khỏe, chi phí điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện cho các đối tượng tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện trong cơ sở cai nghiện bắt buộc, trại giam, trại tạm giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng;

c. Ngân sách nhà nước bảo đảm một phần chi phí khám sức khỏe và chi phí điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện cho người tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện đối với các đối tượng sau: Thương binh; Người bị nhiễm chất độc hóa học suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên; Người nghèo; Người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa; trẻ em mồ côi; Người khuyết tật nặng và đặc biệt nặng.

2. Nguồn thu từ hoạt động cung cấp dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bao gồm: Thu từ dịch vụ khám ban đầu; Dịch vụ khám khởi liệu điều trị; Dịch vụ khám định kỳ; Dịch vụ cấp phát thuốc tại cơ sở điều trị thay thế; Dịch vụ tư vấn cá nhân; Dịch vụ tư vấn nhóm.

3. Nguồn tài trợ huy động đóng góp từ các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài;

4. Các nguồn hợp pháp khác.

Như vậy, ngoài phần kinh phí từ ngân sách nhà nước đảm bảo các chế độ, chính sách đối với người tham gia điều trị Methadone theo Khoản 1, 2, 3 Điều 22 Nghị định số 90/2016/NĐ-CP: nguồn tài chính của cơ sở điều trị Methadone được đảm bảo từ nguồn thu hoạt động cung cấp dịch vụ điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện.

Thực hiện việc thu phí Methadone góp phần xã hội hóa dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, làm tăng trách nhiệm của bản thân và gia đình người bệnh, việc phải nộp tiền khiến họ sẽ tuân thủ điều trị tốt hơn.

Hiện nay khung giá dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đã được ban hành tại Thông tư liên tịch số 38/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 14/11/2014 của Bộ Y tế - Bộ Tài chính. Tuy nhiên khung giá trên là mức giá tối đa chưa phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương và khả năng chi trả của bệnh nhân đang tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, do vậy cần ban hành Nghị quyết Quy định mức giá cụ thể phù hợp với tình hình thực tế và có tính khả thi cao.

III. Mục đích, quan điểm chỉ đạo việc xây dựng Dự thảo Nghị quyết

1. Mục đích

- Tạo hành lang pháp lý cho việc thu phí dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại thành phố Hà Nội.

- Các cơ sở điều trị Methadone có nguồn thu ổn định để vận hành các hoạt động và phục vụ bệnh nhân, ***giảm chi từ nguồn ngân sách nhà nước.***

2. Quan điểm chỉ đạo việc xây dựng dự thảo nghị quyết

Nguyên tắc xây dựng: giá được kết cấu trong giá dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo đúng nguyên tắc và kết cấu tại Thông tư số 35/2014/TT-BYT ngày 13/11/2014 của Bộ Y tế về việc quy định định mức kinh tế kỹ thuật làm cơ sở xây dựng giá dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế và Thông tư liên tịch số 38/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 14/11/2014 của Bộ Y tế - Bộ Tài chính về việc ban hành mức tối đa khung giá một số dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;

Xã hội hóa chương trình điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone để đảm bảo nguồn lực thực hiện và tính bền vững của chương trình;

Việc thu phí bệnh nhân được thực hiện dựa trên nguyên tắc thu đủ bù chi không lợi nhuận và đảm bảo tính hiệu quả của nguồn ngân sách thành phố và khả năng đóng góp từ người bệnh.

IV. Quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết

1. Quá trình triển khai thực hiện xây dựng định mức giá:

Sở Y tế đã xây dựng giá một số dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế và Sở Tài chính đã thẩm định tại Công văn số 8525/STC-BG ngày 27/12/2016 về việc thẩm định giá dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

Ngày 24/4/2017, Liên Sở: Y tế - Tài chính - Lao động, Thương binh và

Xã hội đã có Tờ trình số 1296/TTr-LN: YT-TC-LĐTBH trình Ủy ban nhân dân Thành phố về việc phê duyệt giá một số dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế thuộc thành phố Hà Nội;

Ngày 26/10/2017, Sở Tư pháp có Công văn số 2487/STP-VBPQ về việc báo cáo thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định giá một số dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone tại các cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội, đề báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố cụ thể như sau:

a. Về định mức tiêu hao

Liên Sở thống nhất định mức chi phí tiêu hao trong phương án xây dựng 05 giá dịch vụ điều trị (khám ban đầu, khám khởi liều điều trị, khám định kỳ, cấp phát thuốc tại cơ sở điều trị thay thế, cấp phát thuốc tại cơ sở cấp phát thuốc điều trị thay thế) thực hiện theo đúng qui định tại Thông tư số 35/2014/TT-BYT ngày 13/11/2014 của Bộ Y tế về việc quy định định mức kinh tế kỹ thuật làm cơ sở xây dựng giá dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

b. Nguyên tắc xác định đơn giá vật tư, thiết bị, công cụ, dụng cụ

Liên sở thống nhất sử dụng giá mua trên các hóa đơn mua hàng đã thực hiện đấu thầu do Trung tâm phòng, chống HIV/AIDS Hà Nội cũ (nay là Trung tâm Y tế dự phòng Hà Nội) cung cấp đối với một số vật tư, thiết bị, hàng hóa làm cơ sở xác định giá.

Đối với một số vật tư, thiết bị, hàng hóa phổ thông giao dịch phổ biến trên thị trường, thống nhất lấy đơn giá bình quân giao dịch phổ biến trên thị trường để làm cơ sở xác định.

c. Đơn giá dịch vụ điều trị

Liên sở thống nhất xác định đơn giá 05 dịch vụ (khám ban đầu, khám khởi liều điều trị, khám định kỳ, cấp phát thuốc tại cơ sở điều trị thay thế, cấp phát thuốc tại cơ sở cấp phát thuốc điều trị thay thế) trên địa bàn Thành phố (*chi tiết theo biểu phụ lục 1 kèm theo*).

Đối với đơn giá dịch vụ tư vấn nhóm, đơn giá tư vấn cá nhân: thực hiện theo qui định tại Thông tư số 35/2014/TT-BYT ngày 13/11/2014 của Bộ Y tế, cụ thể: Tư vấn cá nhân: 10.000đ/lần/người; tư vấn nhóm: 5.000đ/lần/người.

Đối với đơn giá các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh khác ngoài 07 dịch vụ nêu trên thực hiện theo qui định hiện hành về giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn thành phố Hà Nội.

d. Về mức hỗ trợ của Nhà nước đối với các đối tượng chính sách được hưởng theo qui định

Theo qui định tại Thông tư Liên tịch số 25/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 16/7/2014 của Liên Bộ: Y tế - Tài chính về quản lý và sử dụng nguồn ngân sách Nhà nước hỗ trợ khám, điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, theo đó mức hỗ trợ của Nhà nước đối với các đối tượng chính sách tối thiểu là 95%. Với mức hỗ trợ tối thiểu 95%, người tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế phải nộp số tiền dịch vụ điều trị trong khoảng từ 200 đồng/người/lần đến 1.600 đồng/người/lần. Do vậy, để tạo điều kiện khuyến khích người nghiện ma túy tham gia điều trị nghiện

các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, Liên ngành đã thống nhất báo cáo UBND Thành phố đề trình HĐND Thành phố được áp dụng mức hỗ trợ của Nhà nước đối với các đối tượng chính sách được hưởng là 100%.

Việc Hội đồng nhân dân Thành phố quy định hỗ trợ toàn bộ (100%) chi phí khám sức khỏe và chi phí điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện đối với đối tượng chính sách là thường binh; người bị nhiễm chất độc hóa học suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên; người nghèo; người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa; trẻ em mồ côi; người khuyết tật nặng và đặc biệt nặng là phù hợp với quy định của Luật Ngân sách và Thông tư số 73/2017/TT-BTC ngày 17/7/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng nguồn ngân sách nhà nước bảo đảm, hỗ trợ chi phí khám sức khỏe và chi phí điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

e. Khảo sát chi phí thực tế thực hiện việc khám, điều trị Methadone

Các cơ sở điều trị phải chi phí cho việc thực hiện khám, điều trị, chi phí cho 01 bệnh nhân/một lần khám/01 lần cấp phát thuốc bao gồm các khoản: Hóa chất, vật tư tiêu hao, vật tư thay thế; Chi phí điện, nước, xử lý chất thải, vệ sinh môi trường; Duy tu, bảo dưỡng trang thiết bị, mua công cụ, dụng cụ; Chi phí nhân công thuê ngoài, hiện nguồn kinh phí này đang được ngân sách Thành phố cấp cho các đơn vị. Do vậy phải thu trung bình khoảng 10.000 đồng/bệnh nhân/ngày (*chưa bao gồm thuốc*).

2. Mức giá đề xuất của liên ngành và so sánh với mức giá tại Thông tư số 38/TTLT-BTC-BYT

Đơn vị: đồng

S T T	Tên dịch vụ	Giá tại TT 38/TTLT- BTC-BYT	Giá đề xuất tại Hà Nội	Chênh lệch	Ghi chú
1	Khám ban đầu	48.000	33.700	14.300	Tối đa không quá 1 lần/người/quá trình điều trị
2	Khám khởi liệu điều trị	25.000	20.500	4.500	Tối đa không quá 1 lần/người/quá trình điều trị
3	Khám định kỳ	20.000	15.300	4.700	01 lần/01 tháng hoặc theo yêu cầu
4	Cấp phát thuốc tại cơ sở điều trị thay thế	10.000	8.500	1.500	
5	Cấp phát thuốc tại cơ sở cấp phát thuốc điều trị thay thế	10.000	9.600	400	

6	Tư vấn cá nhân	10.000	10.000	0	Năm đầu điều trị không quá 14 lần/năm
					Từ năm thứ 2 điều trị không quá 4 lần/năm
					Tư vấn khác theo yêu cầu của bệnh nhân
7	Tư vấn nhóm	5.000	5.000	0	Năm đầu điều trị không quá 6 lần/năm
					Từ năm thứ 2 điều trị không quá 4 lần/năm

Với mức giá trên tại các cơ sở điều trị sẽ thực hiện thu theo tần suất khám, tư vấn, cấp phát thuốc được quy định tại Quyết định số 3140/QĐ-BYT ngày 30/8/2010 của Bộ Y tế như sau:

TT	Nội dung	Giai đoạn 3 tháng đầu	Giai đoạn duy trì
1	Mức thu theo ngày	16.000đ/ngày	10.000đ/ngày

3. Bố cục và nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết:

Nghị quyết quy định giá một số dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Bố cục dự thảo Nghị quyết gồm 3 Điều:

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng cụ thể như sau:

- (1) Phạm vi điều chỉnh
- (2) Đối tượng áp dụng
- (3) Danh mục giá
- (4) Chính sách hỗ trợ cho bệnh nhân
- (5) Nguồn kinh phí hỗ trợ

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Điều 3. Điều khoản thi hành

(xin gửi kèm theo dự thảo Nghị quyết)

4. Thời gian thực hiện

UBND Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, thông qua tại kỳ họp cuối năm 2017 và có hiệu lực thi hành từ 01/01/2018.

Năm 2017 kinh phí do ngân sách Thành phố đảm bảo.

5. Tổ chức thực hiện

UBND Thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết; Giao các Sở, ban, ngành liên quan triển khai thực hiện và tổ chức kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm.

Thường trực HĐND Thành phố, các Ban Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố và đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ

quốc thành phố Hà Nội giám sát thực hiện Nghị quyết.

6. Điều kiện đảm bảo cho việc thi hành Nghị quyết

Về thời gian: Nghị quyết được ban hành và có hiệu lực từ 01/01/2018.

Về việc tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết: Nghị quyết cần triển khai tuyên truyền, phổ biến sâu rộng, kịp thời cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn Thành phố được biết và thực hiện.

Về công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thi hành Nghị quyết: Cần đẩy mạnh, quy định cụ thể hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân Thành phố và nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra của Ủy ban nhân dân Thành phố.

Trên đây là Tờ trình đề nghị ban hành Nghị quyết của HĐND Thành phố quy định giá một số dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế thuốc thành phố Hà Nội.

Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội báo cáo, trình HĐND Thành phố khóa XV - kỳ họp thứ 5 xem xét, quyết nghị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đồng chí Bí thư Thành ủy;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các đồng chí PCT UBND Thành phố;
- Các Ban HĐND Thành phố;
- Văn phòng HĐND Thành phố;
- Các Sở: YT, TC, LĐTBXH;
- CVP, PCVP T.V.Đưng, TH, TKBT, KT, KGVX;
- Lưu: VT, KT. *Ph*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH** *h*



Nguyễn Đức Chung

Phụ lục 1

**QUY ĐỊNH GIÁ 07 DỊCH VỤ ĐIỀU TRỊ NGHIỆN CÁC
CHẤT DẠNG THUỐC PHIỆN BẰNG THUỐC THAY THẾ
THUỐC THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

(Ban hành kèm theo Tờ trình số 184/TTr-UBND
ngày 21 tháng 11 năm 2017 của UBND thành phố Hà Nội)

Đơn vị tính: đồng

ST T	Tên dịch vụ	Đơn vị tính	Đơn giá	Ghi chú
I Khám (không bao gồm xét nghiệm và thuốc)				
1	Khám ban đầu	Đồng/lần khám /người	33.700	Tối đa không quá 1 lần/người/quá trình điều trị
2	Khám khởi liệu	Đồng/lần khám /người	20.500	Tối đa không quá 1 lần/người/quá trình điều trị
3	Khám định kỳ	Đồng/lần khám /người	15.300	01 lần/01 tháng hoặc theo yêu cầu
II Cấp phát thuốc (không bao gồm thuốc)				
4	Tại cơ sở điều trị	Đồng/lần /người/ngày	8.500	
5	Tại cơ sở cấp phát thuốc	Đồng/lần /người/ngày	9.600	
III Tư vấn (không bao gồm thuốc và xét nghiệm)				
6	Tư vấn cá nhân	Đồng/lần/người	10.000	Năm đầu điều trị không quá 14 lần/năm
				Từ năm thứ 2 điều trị không quá 4 lần/năm
				Tư vấn khác theo yêu cầu của bệnh nhân
7	Tư vấn nhóm	Đồng/lần/người	5.000	Năm đầu điều trị không quá 6 lần/năm
				Từ năm thứ 2 điều trị không quá 4 lần/năm

Số: /2017/NQ-HĐND

Hà Nội, ngày tháng 12 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

Ban hành quy định giá một số dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone và chính sách hỗ trợ đối với các đối tượng chính sách tại các cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ 5
(Từ ngày đến ngày tháng năm 2017)**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;

Căn cứ Luật giá số ngày 20/6/2012;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 85/2012/NĐ-CP ngày 15/10/2012 của Chính phủ về cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp Y tế công lập và giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập;

Căn cứ Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;

Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

Căn cứ Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 20/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chỉ tiêu bệnh nhân được điều trị thay thế nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone năm 2014 và 2015;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 25/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 16/7/2014 của Bộ Y tế - Bộ Tài chính về quản lý và sử dụng nguồn ngân sách Nhà nước hỗ trợ khám, điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;

Căn cứ Thông tư số 35/2014/TT-BYT ngày 13/11/2014 của Bộ Y tế về việc quy định định mức kinh tế kỹ thuật làm cơ sở xây dựng giá dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 38/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 14/11/2014 của Bộ Y tế - Bộ Tài chính về việc Ban hành mức tối đa khung giá một số dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;

Căn cứ Thông tư số 73/2017/TT-BTC ngày 17/7/2017 của Bộ Tài chính

quy định quản lý và sử dụng nguồn ngân sách nhà nước bảo đảm hỗ trợ chi phí khám sức khỏe và chi phí điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;

Xét Tờ trình số .../TTr-UBND ngày .../.../2017 của UBND Thành phố về việc ban hành Nghị quyết quy định giá một số dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone tại các cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân Thành phố; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách HĐND Thành phố; ý kiến của các vị đại biểu HĐND Thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh :

Nghị quyết quy định giá một số dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone và chính sách hỗ trợ đối với các đối tượng chính sách tại các cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone thuộc thành phố Hà Nội.

2. Đối tượng áp dụng:

- Các cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội.

- Cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến quản lý, cung ứng, sử dụng dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone tại cơ sở điều trị của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội .

- Bệnh nhân điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại các cơ sở điều trị của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội.

3. Danh mục, giá các dịch vụ:

STT	Tên dịch vụ	Đơn vị tính	Mức giá	Ghi chú
I	Khám (không bao gồm xét nghiệm và thuốc)			
1	Khám ban đầu	Đồng/lần khám/người	33.700	Tối đa không quá 1 lần/người/quá trình điều trị
2	Khám khởi liệu điều trị	Đồng/lần khám/người	20.500	Tối đa không quá 1 lần/người/quá trình điều trị
3	Khám định kỳ	Đồng/lần khám/người	15.300	01 lần/tháng hoặc khám theo yêu cầu
II	Cấp phát thuốc (không bao gồm thuốc)			
1	Tại cơ sở điều trị thay thế	Đồng/lần/người/ngày	8.500	

2	Tại cơ sở cấp phát thuốc điều trị thay thế	Đồng/lần/người/ngày	9.600	
III	Tư vấn (không bao gồm thuốc và xét nghiệm)			
1	Tư vấn cá nhân	Đồng/lần/người	10.000	Năm đầu điều trị không quá 14 lần/năm. Từ năm thứ 2 điều trị không quá 4 lần/năm
2	Tư vấn nhóm	Đồng/lần/người	5.000	Năm đầu điều trị không quá 6 lần/năm. Từ năm thứ 2 điều trị không quá 4 lần/năm

4. Chính sách hỗ trợ cho bệnh nhân điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế:

Hỗ trợ 100% chi phí khám sức khỏe và chi phí điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện cho người tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện đối với các đối tượng sau đây: Thương binh; Người bị nhiễm chất độc hóa học suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên; Người nghèo; Người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa; Trẻ em mồ côi; Người khuyết tật nặng và đặc biệt nặng theo mức giá tại Khoản 3, Điều 1 Nghị quyết này.

Các chính sách hỗ trợ khác đối với bệnh nhân điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật.

5. Nguồn kinh phí hỗ trợ: Từ nguồn ngân sách thành phố.

6. Thời gian thực hiện: Mức giá điều trị Methadone và các chế độ hỗ trợ thực hiện từ ngày 01/01/2018. Năm 2017 kinh phí để thực hiện các dịch vụ nêu tại Khoản 3 Điều này do ngân sách Thành phố đảm bảo.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố

1. Tổ chức thực hiện nghị quyết này;

2. Chỉ đạo làm tốt công tác tuyên truyền để người dân hiểu và nắm được việc điều chỉnh giá dịch vụ y tế là thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước là: thực hiện giá thị trường đối với các dịch vụ công có sự kiểm soát của Nhà nước;

3. Chỉ đạo các cơ sở y tế nâng cao chất lượng các dịch vụ khám, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu của người dân; đổi mới phong cách và thái độ phục vụ hướng tới sự hài lòng của người bệnh.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân giám sát việc tổ chức thực hiện nghị quyết này.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị- xã hội tuyên truyền, vận động tạo sự đồng thuận trong nhân dân và giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết này đã được HĐND thành phố Hà Nội khóa XV, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày /12/2017 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2018.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ QH;
- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ, Văn phòng Quốc hội;
- Ban Công tác ĐB của UBTWQH;
- Các Bộ: Y tế, Nội vụ, Tư pháp, Tài chính, LĐTB&XH
- Thường trực Thành ủy Hà Nội;
- Đoàn ĐB Quốc hội Thành phố Hà Nội;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ TP;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- VP TU, các Ban Đảng TU,
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND, VP UBND TP;
- Các sở, ban, ngành, Thành phố;
- TT HĐND, UBND quận, huyện, thị xã;
- Công báo thành phố Hà Nội;
- Công GTĐT Thành phố, Công báo TP;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Bích Ngọc

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 26 tháng 10 năm 2017

SƠ-Y-TẾ HÀ-NỘI SỐ: 101/STP-VBPQ Đến giờ ngày 26/10/2017 14505
--

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Nghị quyết quy định giá một số dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone tại các cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế của

nhà nước trên địa bàn thành phố Hà Nội

Kính gửi: Sở Y tế Hà Nội

Sở Tư pháp tiến hành thẩm định đối với Dự thảo Nghị quyết quy định giá một số dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone tại các cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế của nhà nước trên địa bàn thành phố Hà Nội theo đề nghị tại công văn số 4051/SYT-KH-TC ngày 23/10/2017 của Sở Y tế. Sau khi nghiên cứu dự thảo và các chứng tôi có ý kiến như sau:

1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của văn bản:

- Phạm vi điều chỉnh của văn bản là quy định giá một số dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone và chính sách hỗ trợ đối với các đối tượng chính sách tại các cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế của nhà nước thuộc thành phố Hà Nội.

- Đối tượng áp dụng của văn bản là các cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội; Cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến quản lý, cung ứng, sử dụng dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone tại cơ sở điều trị của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội; Bệnh nhân điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại các cơ sở điều trị của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội.

2. Về tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo đối với hệ thống pháp luật

- Đối với nội dung về giá một số dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone:

Tại khoản 3 Điều 8 Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá quy định:

“Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định giá thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo quy định của pháp luật đối với: Dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước (trừ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế)...”

Tại Điều 3 Thông tư liên tịch 38/2014/TTLT-BYT-BTC ban hành mức tối đa khung giá một số dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế quy định:

“Thẩm quyền quy định mức giá cụ thể dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế và dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh khác tại cơ sở điều trị của Nhà nước thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành về thẩm quyền quy định mức giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước.”

Như vậy, việc xây dựng Nghị quyết của HĐND thành phố quy định giá một số dịch vụ điều trị nghiện bằng thuốc thay thế Methadone là đúng thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết để quy định chi tiết điều khoản điểm được giao của cơ quan nhà nước cấp trên theo quy định tại khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 đồng thời mức giá phù hợp với quy định tại Thông tư liên tịch số 38/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 14/11/2014 của Bộ Y tế, Bộ Tài chính ban hành mức tối đa khung giá một số dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

- Khoản 3 Điều 1 dự thảo về nguyên tắc xác định giá: Đề nghị đưa nội dung này vào Tờ trình, không đưa vào dự thảo Nghị quyết.

- Đối với nội dung về chính sách hỗ trợ cho bệnh nhân điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế là các đối tượng chính sách

Tại khoản 2 Điều 4 Thông tư 73/2017/TT-BTC ngày 17/7/2017 của Bộ Tài chính về việc quy định quản lý và sử dụng nguồn ngân sách Nhà nước bảo đảm, hỗ trợ chi phí khám sức khỏe và chi phí điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế quy định:

“2. Hỗ trợ tối thiểu 95% chi phí khám sức khỏe, điều trị nghiện cho các đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 2 Thông tư này (Cụ thể là các đối tượng là thương binh; người bị nhiễm chất độc hóa học suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên; người nghèo; người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa; trẻ em mồ côi; người khuyết tật nặng và đặc biệt nặng). Trường hợp hỗ trợ mức cao hơn mức tối thiểu quy định tại Khoản này được thực hiện như sau:

a) Đối với các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ: Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong phạm vi dự toán được giao và thực tế số người tự nguyện tham gia điều trị nghiện tại các cơ sở điều trị thuộc phạm vi quản lý, quyết định mức hỗ trợ cụ thể cao hơn mức tối thiểu để thực hiện cho phù hợp.

b) Đối với địa phương: Hội đồng nhân dân cấp tỉnh căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương và thực tế số người tự nguyện tham gia điều trị nghiện tại các cơ sở điều trị thuộc phạm vi quản lý của địa phương, quyết định mức hỗ trợ cụ thể cao hơn mức tối thiểu để thực hiện cho phù hợp.”

Do vậy, việc Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định hỗ trợ toàn bộ (100%) chi phí khám sức khỏe và chi phí điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện đối với các đối tượng là thương binh; người bị nhiễm chất độc hóa học suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên; người nghèo; người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa; trẻ em mồ côi; người khuyết tật nặng và đặc biệt nặng là phù hợp với quy định của Luật Ngân sách và Thông tư 73/2017/TT-BTC.

- Về nội dung hỗ trợ tiền thuốc Methadon cho bệnh nhân điều trị:

Tại khoản 1 Điều 22 Nghị định 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế quy định: “Người tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện được sử dụng thuốc thay thế miễn phí do ngân sách nhà nước bảo đảm”. Đề nghị cơ

quan soạn thảo cân nhắc việc đưa quy định này vào Nghị quyết để đảm bảo thống nhất với văn bản của Trung ương.

- Tại nội dung Điều 1 dự thảo Nghị quyết không có khoản 2. Tuy nhiên, điểm b khoản 5 Điều 1 lại dẫn chiếu đến quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này. Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát và bố cục lại kết cấu Điều 1 để đảm bảo tính chính xác trong cách trình bày quy phạm pháp luật.

3. Về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản

Đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa dự thảo văn bản theo đúng quy định của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (Lưu ý cách trình bày tên Nghị quyết; căn cứ pháp lý ban hành Nghị quyết; bố cục của Điều)

Trên đây là ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo văn bản, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu chỉnh sửa các nội dung đảm bảo đúng quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP, VBQP

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Văn Tăng

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 8525 /STC-BG

V/v: Thẩm định giá dịch vụ điều
trị nghiện chất dạng thuốc phiện
bằng thuốc thay thế.

Hà Nội, ngày 27 tháng 12 năm 2016

SỞ Y-TẾ HÀ NỘI

ên giờ ngày 31/1/2017

Kính gửi: Sở Y tế Hà Nội

Số 27

Sở Tài chính Hà Nội nhận được Công văn số 5016/SYT-KH-TC ngày 28/10/2016 và Công văn số 5756/SYT-KH-TC ngày 09/12/2016 của Sở Y tế Hà Nội về việc thẩm định giá dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone trên địa bàn Thành phố.

Ngày 26/12/2016, Liên ngành Thành phố: Tài chính - Y tế - Lao động thương binh và Xã hội – Trung tâm phòng chống HIV/AIDS Hà Nội đã họp xem xét đề nghị của Sở Y tế tại Công văn số 5016/SYT-KH-TC ngày 28/10/2016 và Công văn số 5756/SYT-KH-TC ngày 09/12/2016 về việc thẩm định giá dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone trên địa bàn Thành phố.

Trên cơ sở ý kiến thống nhất tại Biên bản họp ngày 26/12/2016, thay mặt Liên ngành, Sở Tài chính Hà Nội có ý kiến như sau:

1. Cơ sở xây dựng giá dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone trên địa bàn Thành phố

Căn cứ Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;

Căn cứ Thông tư số 35/2014/TT-BYT ngày 13/11/2014 của Bộ Y tế quy định định mức kinh tế kỹ thuật làm cơ sở xây dựng giá dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 38/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 14/11/2014 của Bộ Y tế - Bộ Tài chính ban hành mức tối đa khung giá một số dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 25/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 16/7/2014 của Liên Bộ: Y tế - Tài chính về quản lý và sử dụng nguồn ngân sách Nhà nước hỗ trợ khám, điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;

1.1. Về định mức tiêu hao

Liên ngành thống nhất định mức chi phí tiêu hao trong phương án xây dựng 05 giá dịch vụ điều trị (khám ban đầu, khám khởi liệu điều trị, khám định kỳ, cấp phát thuốc tại cơ sở điều trị thay thế, cấp phát thuốc tại cơ sở cấp phát thuốc điều trị thay thế) thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư số 35/2014/TT-BYT ngày 13/11/2014 của Bộ Y tế (không tính chi phí trượt giá (5%) trong phương án xác định 05 giá dịch vụ).

1.2. Nguyên tắc xác định đơn giá vật tư, thiết bị, công cụ dụng cụ

Trên cơ sở một số hóa đơn, chứng từ do đơn vị cung cấp, đối với một số vật tư, thiết bị, hàng hóa được thể hiện trên hóa đơn mua hàng, thống nhất lấy giá mua trên hóa đơn làm cơ sở xác định. Một số danh mục giá có chênh lệch giữa giá trên hóa đơn và đề xuất của Sở Y tế, Liên ngành khảo sát và xác định giá phù hợp tại thời điểm xác định giá. Sở Y tế và Trung tâm phòng chống HIV/AIDS chịu trách nhiệm về tính chính xác của giá vật tư, thiết bị hàng hóa do đơn vị cung cấp trên hóa đơn.

Đối với một số vật tư, thiết bị, hàng hóa phổ thông giao dịch phổ biến trên thị trường, thống nhất lấy đơn giá bình quân giao dịch phổ biến trên thị trường để làm cơ sở xác định.

1.3. Đơn giá điều trị

Đối với 05 đơn giá điều trị (khám ban đầu, khám khởi liệu điều trị, khám định kỳ, cấp phát thuốc tại cơ sở điều trị thay thế, cấp phát thuốc tại cơ sở cấp phát thuốc điều trị thay thế): Trên cơ sở ý kiến thống nhất về định mức tiêu hao, đơn giá vật tư, thiết bị, công cụ dụng cụ ở trên, Liên ngành thống nhất xác định đơn giá 05 dịch vụ điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế trên địa bàn Thành phố.

(chi tiết theo biểu phục lục kèm theo).

Đối với đơn giá dịch vụ tư vấn nhóm, đơn giá tư vấn cá nhân: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 35/2014/TT-BYT ngày 13/11/2014 của Bộ Y tế; cụ thể: Tư vấn cá nhân: 10.000 đ/lần/người; tư vấn nhóm: 5.000 đ/lần/người.

1.4. Về mức hỗ trợ của Nhà nước đối với các đối tượng chính sách được hưởng theo quy định

Theo quy định tại Thông tư Liên tịch số 25/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 16/7/2014 của Liên Bộ: Y tế - Tài chính về quản lý và sử dụng nguồn ngân sách Nhà nước hỗ trợ khám, điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, theo đó mức hỗ trợ của Nhà nước đối với các đối tượng chính sách tối thiểu là 95%. Với mức hỗ trợ tối thiểu 95%, người cai nghiện phải nộp số tiền dịch vụ điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế trong khoảng từ 200 đồng - 1.600 đồng/ng/lần. Do vậy, để tạo điều kiện khuyến khích người cai nghiện tham gia điều trị, Liên ngành thống nhất báo cáo UBND Thành phố, trình HĐND Thành phố được áp dụng mức hỗ trợ của Nhà nước đối với các đối tượng chính sách được hưởng là 100%.

(có biểu chi tiết kèm theo)

2. Về tổ chức thực hiện

Căn cứ Khoản 3, Điều 8 Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá quy định:

“Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định giá thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo quy định của pháp luật đối với: Dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước (trừ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế)...”

Căn cứ Điều 3, Thông tư Liên tịch số 38/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 14/11/2014 của Bộ Y tế - Bộ Tài chính về thẩm quyền quy định mức giá cụ thể của dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế và dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh khác tại cơ sở điều trị của Nhà nước:

“Thẩm quyền quy định mức giá cụ thể dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế và dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh khác tại cơ sở điều trị của Nhà nước thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành về thẩm quyền quy định mức giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước.”

Căn cứ quy định trên, đề nghị Sở Y tế hoàn thiện tờ trình Liên ngành: Y tế - Tài chính - Lao động thương binh và xã hội báo cáo UBND Thành phố trình Hội đồng Nhân dân Thành phố xem xét, phê duyệt để làm cơ sở tổ chức thực hiện theo đúng quy định.

Sở Tài chính có ý kiến gửi Sở Y tế để tổ chức thực hiện theo quy định. *[Signature]*

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND Thành phố (để b/c);
- Đ/c Giám đốc Sở (để b/c);
- Sở Lao động Thương binh và Xã hội (để p/h);
- Phòng HCSN (để p/h);
- Lưu: VT, BG. *19/9/14*

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC *[Signature]*

Phạm Công Bình

PHỤ LỤC 01:
ĐƠN GIÁ 05 DỊCH VỤ ĐIỀU TRỊ NGHIỆN CÁC CHẤT THUỐC PHIỆN

(Kèm theo Công văn số /STC-BG ngày /12/2016 của Sở Tài chính)

STT	Tên dịch vụ	Đơn vị tính	Thống nhất của Liên ngành	Ghi chú
I	Khám (không bao gồm xét nghiệm và thuốc)			
1	Khám ban đầu	đ/lần/người	33.700	Tối đa không quá 1 lần/ người/ quá trình điều trị
2	Khám khởi liệu điều trị	đ/lần/người	20.500	Tối đa không quá 1 lần/ người/ quá trình điều trị
3	Khám định kỳ	đ/lần/người	15.300	01 lần/tháng hoặc khám theo yêu cầu
II	Cấp phát thuốc (không bao gồm thuốc)			
1	Tại cơ sở điều trị thay thế	đ/lần/người/ngày	8.500	
2	Tại cơ sở cấp phát thuốc điều trị thay thế	đ/lần/người/ngày	9.600	

PHỤ LỤC 02:
XÁC ĐỊNH MỨC HỖ TRỢ CỦA NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI CÁC ĐỐI TƯỢNG CHÍNH SÁCH TRONG
ĐƠN GIÁ DỊCH VỤ ĐIỀU TRỊ NGHIỆN CÁC CHẤT THUỐC PHIỆN

(Kèm theo Công văn số /STC-BG ngày /12/2016 của Sở Tài chính)

STT	Tên dịch vụ	Đơn vị tính	Thống nhất của Liên ngành	Mức hỗ trợ của Nhà nước đối với các đối tượng chính sách (dự kiến 95% đơn giá)	Số tiền các đối tượng chính sách còn phải nộp sau khi được Nhà nước hỗ trợ (làm tròn)	Ghi chú
I	Khám (không bao gồm xét nghiệm và thuốc)					
1	Khám ban đầu	đ/lần/người	33.700	32.015	1.600	Tối đa không quá 1 lần/ người/ quá trình điều trị
2	Khám khởi liệu điều trị	đ/lần/người	20.500	19.475	1.000	Tối đa không quá 1 lần/ người/ quá trình điều trị
3	Khám định kỳ	đ/lần/người	15.300	14.535	700	01 lần/tháng hoặc khám theo yêu cầu
II	Cấp phát thuốc (không bao gồm thuốc)					
1	Tại cơ sở điều trị thay thế	đ/lần/người/ngày	8.500	8.075	400	
2	Tại cơ sở cấp phát thuốc điều trị thay thế	đ/lần/người/ngày	9.600	9.120	400	
III	Tư vấn (không bao gồm thuốc và xét nghiệm)					
1	Tư vấn cá nhân	đ/lần/người	10.000	9.500	500	
2	Tư vấn nhóm	đ/lần/người	5.000	4.750	200	